

Số: 02/2019/QĐST- HNGĐ

Hiệp Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 288/2018/TLST – HNGĐ ngày 21/12/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế A - sinh năm 1991.

- Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa .

- Căn cứ Điều 55; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ-ong sự đ-ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ-ong sự nào thay đổi ý kiến thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Hoàng Thị L - sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT: Khu 4, thị trấn Nông trường N L, huyện V C, tỉnh Y B;

Địa chỉ hiện nay: Số nhà 10, Ngõ 32, đường Đ Đ D, phường N T Lm, Thành phố Hà Nội;

- Anh Nguyễn Thế A - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã Đ T, huyện H H, tỉnh Bắc Giang;

2 - Công nhận sự thoả thuận của các đ-ong sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT: Khu 4, thị trấn Nông trường N L, huyện V C, tỉnh Y B;

Địa chỉ hiện nay: Số nhà 10, Ngõ 32, đường Đ Đ D, phường N T Lm, Thành phố Hà Nội;

- Anh Nguyễn Thế A - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ T, xã Đ T, huyện H H, tỉnh Bắc Giang;

- Về con chung: Chị Hoàng Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Như Q - sinh ngày 08/5/2012. Anh Thế A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Loan.

Anh Nguyễn Thế A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn chị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thế A thực hiện quyền này.

- Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị L, anh Thế A đều xác nhận không có, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị L chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng(Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả chị Hoàng Thị L 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tiền tạm ứng án phí đã nộp, sau khi đã trừ tiền án phí, tại biên lai số AA/2017/0001017 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H H, tỉnh Bắc Giang.

4 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND Đức Thắng;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
THẨM PHÁN**

Hà Văn Vinh